BIỂU MẪU BÁO CÁO ÁP DỤNG ĐỐI VỚI BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

STT	Ký hiệu biểu	Tên biểu	Kỳ báo cáo	Ngày nhận báo cáo
1	001.N/BCB-BHXH	Số thanh niên đóng bảo hiểm bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế	Năm	Ngày 30 tháng 6 năm sau năm báo cáo
2	002.N/BCB-BHXH	Số thanh niên hưởng bảo hiểm bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế	Năm	Ngày 30 tháng 6 năm sau năm báo cáo

Biểu số: 001.N/BCB-BHXH
Ban hành kèm theo Thông tư số _/2019/TT-BNV ngày _/_/2019
Ngày nhận báo cáo:
Ngày 30 tháng 6 năm sau năm báo cáo

SỐ THANH NIÊN ĐÓNG BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP, BẢO HIỂM Y TẾ

Năm …

Đơn vị báo cáo:
Bảo hiểm xã hội Việt Nam
Đơn vị nhận báo cáo:
Bộ Nội vụ

Đơn vị tính: Người

	Mã số	Số thanh niên đóng bảo hiểm thất nghiệp	Số thanh niên đóng bảo hiểm y tế
A	B	1	
Tổng số	**01**		
1. Chia theo loại hình kinh tế			x
- Doanh nghiệp nhà nước	02		x
- Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	03		x
- Doanh nghiệp ngoài quốc doanh	04		
- Hành chính, đảng, đoàn thể	05		x
- Khối lực lượng vũ trang, cơ yếu	06		x
- Cán bộ xã, phường, thị trấn	07		x
- Tổ chức nước ngoài, quốc tế	08		x
- Ngoài công lập, hợp tác xã, tổ chức khác	09		x
- Cán bộ không chuyên trách cấp xã	10		x
- Các đối tượng khác	11		x
2. Chia theo nhóm đối tượng tham gia	**12**	x	
1. Nhóm do người lao động và người sử dụng lao động đóng	13	x	
2. Nhóm do tổ chức bảo hiểm xã hội đóng	14	x	
3. Nhóm do ngân sách nhà nước đóng	15	x	
4. Nhóm được ngân sách nhà nước hỗ trợ mức đóng	16	x	
5. Nhóm tham gia bảo hiểm y tế theo hộ gia đình	17	x	
3. Chia theo địa giới hành chính			
(Ghi theo danh mục hành chính Việt nam)	18		
	…		

Ngày … tháng … năm …

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

Người kiểm tra biểu
(Ký, họ tên)

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, đóng dấu, họ tên)

Biểu số 001.N/BCB-BHXH: Số thanh niên đóng bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), bảo hiểm y tế (BHYT)

1. Khái niệm, phương pháp tính

- Số thanh niên đóng BHTN: Là người trong độ tuổi từ đủ 16 tuổi đến 30 tuổi được quy định tại khoản 1 Điều 43 của Luật Việc làm đóng BHTN.

Số thanh niên đóng BHTN được phân tổ theo: Loại hình kinh tế, địa giới hành chính.

- Số thanh niên đóng BHYT: Là những người trong độ tuổi từ đủ 16 tuổi đến 30 tuổi thuộc đối tượng quy định tại Điều 12 của Luật BHYT tham gia đóng hoặc được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng BHYT theo quy định được cấp thẻ BHYT.

Số thanh niên đóng BHYT được phân tổ chủ yếu theo: Nhóm đối tượng tham gia, địa giới hành chính.

2. Cách ghi biểu

- Cột 1: Ghi số thanh niên đóng bảo hiểm thất nghiệp tương ứng với các dòng ở cột A;

- Cột 2: Ghi số thanh niên đóng bảo hiểm y tế tương ứng với các dòng ở cột A.

3. Nguồn số liệu

Chế độ báo cáo thống kê của BHXH Việt Nam.

Biểu số: 002.N/BCB-BHXH
Ban hành kèm theo Thông tư số _/2019/TT-BNV ngày _/_/2019
Ngày nhận báo cáo:
Ngày 30 tháng 6 năm sau năm báo cáo

SỐ THANH NIÊN ĐƯỢC HƯỞNG BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP, BẢO HIỂM Y TẾ

Năm …

Đơn vị báo cáo:
Bảo hiểm xã hội Việt Nam
Đơn vị nhận báo cáo:
Bộ Nội vụ

	Mã số	Số thanh được hưởng bảo hiểm thất nghiệp (người)	Số thanh niên được hưởng bảo hiểm y tế (lượt người)		
			Tổng số	Nội trú	Ngoại trú
A	B	1	2	3	4
Tổng số	**01**				
Chia theo địa giới hành chính					
(Ghi theo danh mục hành chính Việt Nam)	02				
	…				

Ngày … tháng … năm …

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

Người kiểm tra biểu
(Ký, họ tên)

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, đóng dấu, họ tên)

Biểu số 002.N/BCB-BHXH: Số thanh niên hưởng bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), bảo hiểm y tế (BHYT)

1. Khái niệm, phương pháp tính

- Số thanh niên hưởng BHTN: Là những người từ đủ 16 tuổi đến 30 tuổi được hưởng các chế độ BHTN theo quy định của Luật Việc làm.

Số thanh niên được hưởng BHTN được phân tổ theo: Địa giới hành chính.

- Số lượt thanh niên khám, chữa bệnh (KCB) BHYT: Là lượt thanh niên sử dụng thẻ BHYT đi KCB tại cơ sở y tế có ký hợp đồng KCB với cơ quan BHXH.

Số lượt thanh niên KCB BHYT được phân tổ theo: Hình thức điều trị, địa giới hành chính.

2. Nguồn số liệu

Chế độ báo cáo của thống kê của BHXH Việt Nam.